

*Bài 4*

**TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN**

**Bài tập 1.** Hãy khoanh tròn chữ in hoa trước ý trả lời đúng.

1. Ở Trung Quốc thời cổ đại, xã hội có giai cấp và nhà nước được hình thành từ
  - A. 2100 năm TCN.
  - B. 2000 năm TCN.
  - C. 770 – 221 TCN (thời Xuân Thu – Chiến Quốc).
  - D. thế kỉ III TCN.

2. Nét nổi bật của tình hình Trung Quốc thời Xuân Thu – Chiến Quốc là
- A. đã xuất hiện công cụ bằng sắt.
  - B. diện tích gieo trồng được mở rộng, năng suất lao động tăng lên.
  - C. xã hội Trung Quốc có nhiều thay đổi sâu sắc.
  - D. tất cả các ý trên.
3. Địa chủ là những
- A. người có lãnh địa rộng lớn, có nông nô làm việc ở đó.
  - B. quan lại và nông dân giàu có, chiếm nhiều ruộng đất.
  - C. nông dân có nhiều ruộng đất.
  - D. tất cả các ý trên.
4. Nông dân lĩnh canh là những người
- A. có nhiều ruộng đất.
  - B. có đủ ruộng đất để cày cấy, tự làm ăn, sinh sống.
  - C. mất ruộng đất, phải nhận ruộng để cày cấy và nộp tô cho địa chủ.
  - D. không có ruộng đất, bị phụ thuộc cả thân thể vào người chủ.
5. Trung Quốc được thống nhất vào năm
- A. 221 TCN.
  - B. 212 TCN.
  - C. 206 TCN.
  - D. 122 TCN.
6. Nhà Tần đã thi hành một số chính sách như
- A. chia nước thành các quận, huyện và trực tiếp cử quan lại cai trị.
  - B. thống nhất hệ thống đo lường và tiền tệ trong cả nước.
  - C. gây chiến tranh, mở rộng lãnh thổ.
  - D. tất cả các chính sách trên.
7. Công trình Vạn lý trường thành được xây dựng từ thời
- A. Xuân Thu – Chiến Quốc.
  - B. Tần.
  - C. Hán.
  - D. Đường.
8. Để củng cố chính quyền mới, nhà Hán đã thi hành nhiều chính sách, **ngoại trừ việc**
- A. xoá bỏ chế độ pháp luật hà khắc của nhà Tần.

- B. giảm nhẹ tô thuế và sưu dịch cho nông dân, khuyến khích nông dân nhận ruộng để cày cấy và khẩn hoang.
  - C. gây chiến tranh, xâm lấn bán đảo Triều Tiên và các nước phương Nam.
  - D. mở rộng giao lưu buôn bán với các thương nhân phương Tây.
9. Chính sách của nhà Đường là
- A. cử người thân tín đi cai quản địa phương, mở khoa thi để chọn nhân tài.
  - B. giảm tô thuế cho nông dân.
  - C. thi hành chính sách quân điền (chia ruộng cho nông dân).
  - D. tất cả các chính sách trên.
10. Nhà Tống đã thực hiện chính sách
- A. xoá bỏ, miễn giảm các thứ thuế và sưu dịch nặng nề của thời trước, mở mang các công trình thuỷ lợi, phát triển khai mỏ, luyện kim...
  - B. tăng cường các thứ thuế và sưu dịch.
  - C. không quan tâm đến công tác thuỷ lợi.
  - D. không có biện pháp khuyến khích phát triển sản xuất.
11. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến những cuộc nổi dậy của nhân dân Trung Quốc chống nhà Nguyên là
- A. chính sách phân biệt đối xử của nhà Nguyên với các dân tộc người Trung Quốc.
  - B. người Mông Cổ được hưởng mọi đặc quyền.
  - C. người Hán ở địa vị thấp, bị cấm đoán nhiều thứ.
  - D. mâu thuẫn dân tộc giữa người Hán và người Mông Cổ ngày càng sâu sắc.
12. Người đã có công thành lập ra nhà Minh là
- |                               |                       |
|-------------------------------|-----------------------|
| A. Khu-bi-lai (Hốt Tất Liệt). | B. Chu Nguyên Chương. |
| C. Lý Tự Thành.               | D. Tôn Trung Sơn.     |
13. Công trình kiến trúc đồ sộ được xây dựng dưới thời Minh là
- |                         |                      |
|-------------------------|----------------------|
| A. Vạn lí trường thành. | B. Cung A Phòng.     |
| C. Lăng Li Sơn.         | D. Cố cung Bắc Kinh. |

14. Biểu hiện quan trọng nhất để khẳng định những mầm mống của kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện ở Trung Quốc thời Minh – Thanh là
- A. nhiều xưởng thủ công có quy mô lớn đã đạt tới trình độ chuyên môn hoá trong sản xuất.
  - B. xuất hiện người thuê nhân công, người thợ làm thuê lấy tiền công.
  - C. ngoại thương phát triển, đã quan hệ buôn bán với nhiều nước.
  - D. cả A và B.
15. Hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Trung Quốc là
- A. Phật giáo.
  - B. Nho giáo.
  - C. Thiên Chúa giáo.
  - D. Hồi giáo.
16. Bốn phát minh quan trọng nhất của Trung Quốc là
- A. luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng.
  - B. luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm.
  - C. giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng.
  - D. giấy, kĩ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng.

**Bài tập 2.** Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào ô  trước các câu sau và giải thích ngắn gọn câu sai.

1.  Công cụ lao động bằng sắt bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc dưới thời Tần (thế kỉ III TCN).
2.  Xã hội phong kiến Trung Quốc được hình thành vào thời Tần và được xác lập vào thời Hán.
3.  Dưới thời Đường, Trung Quốc đã trở thành một quốc gia phong kiến cường thịnh nhất châu Á.
4.  Dưới thời Nguyên, người Hán có địa vị cao nhất và được hưởng mọi đặc quyền.
5.  Người Trung Quốc đã có nhiều phát minh quan trọng như la bàn, thuốc súng, nghề in...
6.  Bộ *Sử kí* của Tư Mã Thiên là tác phẩm sử học nổi tiếng của Trung Quốc có từ thời Đường.

**Bài tập 3.** Hãy nối nội dung ở cột A với cột B cho phù hợp.

1. Tần Thủy Hoàng	a) cử người thân tín đi cai quản các địa phương, mở nhiều khoa thi để tuyển chọn quan lại.
2. Các vua thời Hán.	b) chia đất nước thành các quận, huyện và trực tiếp cử quan đến cai trị, ban hành chế độ đo lường và tiền tệ thống nhất cho cả nước.
3. Các vua thời Đường	c) xoá bỏ chế độ pháp luật hà khắc, giảm nhẹ tô thuế và sưu dịch cho nông dân, khuyến khích phát triển nông nghiệp.
4. Các vua thời Tống	d) chỉ biết đực khoét nhân dân để sống xa hoa, truy lạc.
5. Các vua thời Nguyên	e) xoá bỏ các thứ thuế và sưu dịch nặng nề, mở mang các công trình thuỷ lợi, khuyến khích một số ngành thủ công nghiệp.
6. Các vua thời Minh – Thanh	g) phân biệt đối xử giữa các dân tộc.

**Bài tập 4.** Điền tên tác giả cho đúng với các tác phẩm văn học, sử học.

Tác phẩm	Tác giả
Thủy hử	
Tam quốc diễn nghĩa	
Tây du kí	
Hồng lâu mộng	
Sử kí	

**Bài tập 5.** Trình bày tóm tắt sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc.

**Bài tập 6.** Tại sao nói xã hội Trung Quốc dưới thời Đường đạt đến sự phồn thịnh ?

**Bài tập 7.** Chính sách đối ngoại của các triều đại phong kiến Trung Quốc là gì ?

**Bài tập 8.** Em hiểu thế nào về Nho giáo ?

**Bài tập 9.** Trình bày một số thành tựu về nghệ thuật, kiến trúc của Trung Quốc.